

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-PT

Ngày 22 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Huy Cẩn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Văn P**, sinh ngày 02/01/1996; nơi sinh: Xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn S và bà Trần Thị Thúy M; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2023 đến ngày 14/7/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương, (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 12 năm 2022, anh Trần Văn S, sinh năm 1993, trú tại thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu sơn xanh – trắng, BKS 48K1 – 014.38, đứng tên anh S

ở nhà sau đó đi làm ăn ở xã Đắc Búk So, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/3/2023, sau khi đã uống rượu, Trần Văn P, sinh năm 1996; trú tại thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, là em trai ruột của anh S đã tự ý lấy chiếc xe mô tô trên và điều khiển xe đi từ nhà mình ở huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc sang huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc với vận tốc khoảng 50 km/h. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Vành đai 3 với đường Tỉnh lộ (TL305) thuộc địa phận TDP, TT. Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì P điều khiển xe mô tô đi sang bên trái đường theo chiều đi của mình, đồng thời không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư. Cùng lúc này xe mô tô BKS 88D1- 531.15 do anh Nguyễn Tùng L, sinh năm 1996 điều khiển, chở sau là chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1998 (Vợ anh L), cùng trú tại thôn G, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đi hướng từ thị trấn Y về xã T, huyện Y cũng đang đi vào ngã tư và hai phương tiện đã va chạm với nhau. Hậu quả: Anh L, chị H, P bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, 02 phương tiện bị hư hỏng. Đến rạng sáng ngày 30/3/2023, anh L tử vong.

Sau khi nhận được trình báo, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Yên Lạc đã phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện theo luật định. Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe mô tô BKS: 48K1-014.38 và xe mô tô BKS: 88D1 - 531.15 để làm căn cứ giải quyết vụ việc.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, xác định: Vị trí va chạm đầu tiên của hai phương tiện là phần mặt lặn của bánh xe phía trước của xe mô tô BKS 48K1-014.38 va chạm vào phần cạnh ngoài bên phải chỗ để chân của người điều khiển của xe mô tô BKS 88D1-531.15.

Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Tùng L: Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 33/KLGĐTT-PYVP ngày 11/4/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “1. Kết quả giám định: Nhiều vết sưng nề bầm tím, ít vết sây sát da. Chấn thương sọ não: Dập vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh chằm; 2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục”.

Ngày 05/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định số 171 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của chị Nguyễn Thị Thu H. Cùng ngày, chị H có đơn xin từ chối giám định thương tích. Ngày 09/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định dẫn giải số 09 đối với chị Nguyễn Thị Thu H. Tại Biên bản dẫn giải ngày 10/6/2023, chị H kiên quyết từ chối giám định thương tích nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc không xác định được tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị H.

Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của P ngày 27/3/2023 là 0.214mg/1l khí thở. Thời điểm xảy ra tai nạn giao thông bị cáo P không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã đến động viên, thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Tùng L số tiền 250.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân là ông Nguyễn Khắc C (là cậu của nạn nhân), đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu đề nghị gì khác, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P. Chị Nguyễn Thị Thu H bị thương tích trong vụ việc cũng không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn P 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/6/2023 đến ngày 14/7/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, bị cáo Trần Văn P có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P sửa đổi yêu cầu kháng cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, đã phát biểu và có quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo P sửa Bản án sơ thẩm số 67/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt bị cáo P 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ đi được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/6/2023 đến ngày 14/7/2023.

Bị cáo không có tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo P làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/3/2023, Trần Văn P không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đã sử dụng rượu bia sau đó điều khiển xe mô tô BKS 48K1-014.38 đi từ xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường sang huyện Yên Lạc. Khi đi đến đoạn đường ngã tư giao nhau giữa đường vành đai 3 với đường TL305 thuộc địa phận TDP, thị trấn Y, huyện Y; P điều khiển xe mô tô đi bên trái đường theo chiều đi của mình, không giảm tốc độ khi đi qua ngã tư nơi đường giao nhau, không chú ý quan sát nên đã va chạm với xe mô tô BKS 88D1-531.15 do anh Nguyễn Tùng L điều khiển, chở sau là chị Nguyễn Thị Thu H, đi theo hướng từ thị trấn Yên Lạc về thị trấn Tam Hồng cũng đang đi vào ngã tư. Hậu quả anh Lâm bị thương sau đó tử vong, xe máy hai bên bị hư hỏng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là thỏa đáng.

[5]. Xét kháng cáo của bị cáo P xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với bị cáo P, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền lớn (250.000.000 đồng), người đại diện của gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự

cho bị cáo; ngoài ra bị hại cũng có lỗi một phần khi điều khiển xe mô tô lúc trời tối, đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm, đi đến ngã tư nơi đường giao nhau nhưng không giảm tốc độ. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.1]. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới thể hiện bố bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang; trong quá trình công tác bố, mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen. Ngoài ra bị cáo cung cấp đơn có xác nhận của UBND xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nội dung quá trình sống tại địa phương luôn chấp hành tốt các chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2]. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, tuổi đời còn trẻ, bị cáo chưa lập gia đình và được hưởng rất nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, với mức án như đề nghị của đại diện viện kiểm sát, nhằm tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn P. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 67/2023/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 05/6/2023 đến ngày 14/7/2023.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Y;
- TAND huyện Y;
- THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁM-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Xuân Trọng